

NGHỊ QUYẾT**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN FPT**

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT;
- Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT ngày 29/03/2022.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT được tổ chức tại trụ sở chính Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT – Hội trường tầng 11, số 52 đường Lạc Long Quân, phường Bưởi, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội ngày 29/03/2022 với 106 cổ đông và người được ủy quyền dự họp, đại diện cho 109.402.518 cổ phần chiếm 74,1401% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết, đã thảo luận và biểu quyết thông qua các nội dung sau đây:

Nội dung 1: Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị và báo cáo của Ban Tổng giám đốc về Tổng kết tình hình hoạt động kinh doanh năm 2021 và kế hoạch kinh doanh năm 2022 của Công ty.

Nội dung 2: Thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2021 và Phương án sử dụng lợi nhuận năm 2021, cụ thể:

1. Tổng hợp thu nhập của cổ đông Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT năm 2021:

Đơn vị: Việt Nam đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2021
1	Lợi nhuận trước thuế đã thực hiện	725,706,012,653
2	Thuế thu nhập doanh nghiệp	135,407,201,367
3	Lợi nhuận sau thuế đã thực hiện	590,298,811,286
4	Trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi (10%)	59,029,881,129
5	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm 2021	531,268,930,157

2. Phương án sử dụng lợi nhuận năm 2021:

Căn cứ vào kết quả kinh doanh năm 2021 đã được kiểm toán. Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua:

Trả cổ tức bằng tiền mặt năm 2021 là 5% mệnh giá tương đương 500 đồng/cổ phiếu. Tổng số tiền chi trả cổ tức bằng tiền mặt cho năm 2021 tối đa là 73.783.648.500 đồng (Bằng chữ: Bảy mươi ba tỷ, bảy trăm tám mươi ba triệu, sáu trăm bốn mươi tám ngàn, năm trăm đồng).

Thời hạn thực hiện: Dự kiến trong quý II/2022.

Nội dung 3: Thông qua việc Ủy quyền cho HĐQT đánh giá và lựa chọn Công ty Kiểm toán Báo cáo tài chính và Báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính trong năm 2022.

Nội dung 4: Thông qua Điều lệ và Quy chế quản trị sửa đổi của Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT.

Nội dung 5: Thông qua phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ năm 2022:

I. Phương án phát hành tăng vốn từ nguồn vốn chủ sở hữu cho cổ đông hiện hữu

- Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT (mã: FTS).
- Loại chứng khoán phát hành: Cổ phiếu phổ thông.
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu.
- Khối lượng dự kiến phát hành: 29.513.459 cổ phiếu.
- Tổng mệnh giá phát hành: 295.134.590.000 đồng (Hai trăm chín mươi lăm tỷ, một trăm ba mươi tư triệu, năm trăm chín mươi ngàn đồng).
- Đối tượng phát hành: Tất cả các cổ đông hiện hữu của Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT có tên trong danh sách Người sở hữu cổ phần tại ngày đăng ký cuối cùng (ngày chốt danh sách) để phát hành cổ phiếu tăng vốn từ nguồn vốn chủ sở hữu do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam cung cấp.
- Tỷ lệ phát hành: 10:2 (Cổ đông sở hữu 100 cổ phần cũ sẽ được nhận thêm 20 cổ phần mới).
- Phương án xử lý số cổ phiếu lẻ phát sinh: Số lượng cổ phiếu mỗi Cổ đông được nhận khi phát hành thêm cổ phiếu sẽ được làm tròn đến hàng đơn vị theo nguyên tắc làm tròn xuống. Số cổ phiếu lẻ (phần thập phân) (nếu có) sẽ hủy bỏ, không phát hành.
Ví dụ: Cổ đông A sở hữu 189 cổ phiếu, cổ đông A được nhận $189 \times 20\% = 37,8$ cổ phiếu, số cổ phần mà cổ đông A được nhận theo nguyên tắc làm tròn xuống là 37 cổ phiếu. Số cổ phiếu lẻ 0,8 cổ phiếu sẽ hủy bỏ, không phát hành.
- Nguồn thực hiện phát hành:
 - o Quỹ dự phòng tài chính và rủi ro nghiệp vụ tại ngày 31/12/2020 trên Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán của Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT: 89.366.336.792 đồng (Tám mươi chín tỷ, ba trăm sáu mươi sáu triệu, ba trăm ba mươi sáu ngàn, bảy trăm chín mươi hai đồng).
 - o Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ tại ngày 31/12/2020 trên Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán của Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT: 89.368.486.792 đồng (Tám mươi chín tỷ, ba trăm sáu mươi tám triệu, bốn trăm tám mươi sáu ngàn, bảy trăm chín mươi hai đồng).
 - o Lợi nhuận sau thuế đã thực hiện chưa phân phối tại ngày 31/12/2021 trên Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán của Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT: Tối đa 116.399.766.416 đồng (Một trăm mười sáu tỷ, ba trăm chín mươi chín triệu, bảy trăm sáu mươi sáu ngàn, bốn trăm mười sáu đồng).

- *Điều kiện về hạn chế chuyển nhượng:* Cổ phiếu phát hành từ nguồn vốn chủ sở hữu cho cổ đông hiện hữu không bị hạn chế chuyển nhượng trừ trường hợp hưởng quyền nhận cổ phiếu phát sinh từ số lượng cổ phiếu phát hành theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP) năm 2021 đang trong thời gian hạn chế chuyển nhượng cũng sẽ bị hạn chế chuyển nhượng theo tỷ lệ và thời gian tương ứng với số lượng cổ phiếu ESOP đang bị hạn chế chuyển nhượng.
- *Thời gian thực hiện:* Dự kiến trong quý II-III/2022, sau khi được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận.
- *Đăng ký chứng khoán và niêm yết bổ sung:* Số cổ phần phát hành tăng vốn từ nguồn vốn chủ sở hữu để trả cho cổ đông hiện hữu sẽ được đăng ký chứng khoán và niêm yết tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam và Sở Giao dịch Chứng khoán ngay sau khi hoàn tất việc phát hành phù hợp với quy định pháp luật.
- *Ủy quyền cho Hội đồng quản trị:*
 - o Triển khai phương án phát hành, lựa chọn thời điểm phát hành, thực hiện các thủ tục cần thiết với các cơ quan chức năng để đăng ký phát hành, đăng ký chứng khoán và niêm yết bổ sung số cổ phiếu phát hành tăng vốn từ nguồn vốn chủ sở hữu.
 - o Thực hiện các thủ tục tăng vốn điều lệ và sửa đổi Phụ lục 1 của Điều lệ Công ty sau khi hoàn tất việc phát hành tăng vốn từ nguồn vốn chủ sở hữu theo quy định của pháp luật.
 - o Thực hiện các thủ tục để Điều chỉnh Giấy phép thành lập và hoạt động, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (nếu có) của Công ty sau khi kết thúc đợt phát hành theo quy định của pháp luật.

II. Phương án chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu để tăng vốn Điều lệ năm 2022

- *Tên cổ phiếu:* Cổ phiếu Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT (mã: FTS).
- *Loại chứng khoán chào bán:* Cổ phiếu phổ thông.
- *Mệnh giá:* 10.000 đồng/cổ phiếu.
- *Khối lượng dự kiến chào bán:* 14.756.729 cổ phiếu.
- *Tổng mệnh giá cổ phiếu chào bán:* 147.567.290.000 đồng (Một trăm bốn mươi bảy tỷ, năm trăm sáu mươi bảy triệu, hai trăm chín mươi ngàn đồng).
- *Giá chào bán:* 10.000 đồng/cổ phiếu.
- *Nguyên tắc xác định giá chào bán:* Bằng mệnh giá (10.000 đồng/cổ phiếu).
- *Đối tượng chào bán:* Tất cả các cổ đông hiện hữu của Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT có tên trong danh sách Người sở hữu cổ phần tại ngày đăng ký cuối cùng (ngày chốt danh sách) do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam cung cấp để thực hiện quyền mua.
- *Tỷ lệ chào bán:* 10:1, điều đó có nghĩa tại ngày chốt danh sách cổ đông, cổ đông sở hữu 01 cổ phần tương ứng với 01 quyền mua, cứ 10 quyền mua sẽ được mua 01 cổ phần chào bán thêm.
- *Chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu:* Cổ đông hiện hữu được quyền mua cổ phiếu có quyền chuyển nhượng quyền mua của mình hoặc từ chối quyền mua. Các cổ đông có quyền chuyển nhượng quyền mua của mình cho một hoặc nhiều người khác theo giá thỏa thuận giữa bên chuyển nhượng và bên nhận chuyển nhượng và chỉ được chuyển nhượng 01 lần.

- Điều kiện về hạn chế chuyển nhượng: Cổ phiếu chào bán thêm cho cổ đông hiện hữu không bị hạn chế chuyển nhượng.

- Phương án làm tròn đối với cổ phiếu lẻ (nếu có) phát sinh khi thực hiện quyền: Để đảm bảo không vượt quá số lượng chào bán, số lượng cổ phiếu chào bán thêm mà cổ đông hiện hữu được mua sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị.

Số cổ phiếu lẻ (phần thập phân) (nếu có) sẽ hủy bỏ, không chào bán.

Ví dụ: Cổ đông A sở hữu 189 cổ phiếu, cổ đông A được quyền mua $189 \times 10\% = 18,9$ cổ phiếu, theo nguyên tắc làm tròn xuống đến hàng đơn vị thì số cổ phiếu mà cổ đông A được quyền mua là 18 cổ phiếu.

- Phương án xử lý số cổ phiếu mà cổ đông hiện hữu không đăng ký mua hết:

Việc xử lý cổ phiếu do cổ đông không thực hiện quyền, không nộp tiền mua phải đảm bảo tuân thủ quy định tại Điều 42 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 và tuân thủ quy định về đầu tư góp vốn vào công ty mẹ, công ty con theo quy định tại Khoản 2 Điều 195 Luật Doanh nghiệp 2020.

- ✓ Số cổ phần không phân phối hết do cổ đông hiện hữu từ chối quyền mua (nếu có), Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT toàn quyền phân phối cho các đối tượng khác có nhu cầu do HĐQT lựa chọn đảm bảo tuân thủ quy định với giá bán là 10.000 đồng/cổ phiếu.
- ✓ Số cổ phần không phân phối hết do cổ đông hiện hữu từ chối quyền mua được Hội đồng quản trị phân phối cho các đối tượng khác theo phương án này sẽ bị hạn chế chuyển nhượng 01 năm kể từ ngày kết thúc đợt chào bán.
- ✓ Trong trường hợp hết hạn phân phối cổ phiếu theo quy định của pháp luật (bao gồm cả thời gian được gia hạn nếu có), nếu vẫn còn cổ phiếu chưa phân phối hết thì số cổ phiếu chưa được phân phối hết này được hủy và HĐQT ra quyết định kết thúc đợt chào bán. HĐQT cân nhắc lựa chọn và điều chỉnh phương án sử dụng vốn để đảm bảo không ảnh hưởng đến nguồn vốn cũng như hoạt động kinh doanh của Công ty.

- Phương án xử lý trong trường hợp cổ phần không chào bán hết theo dự kiến:

Phương án bù đắp phần thiếu hụt vốn dự kiến huy động từ đợt chào bán: Trong trường hợp cổ phần không phân phối hết theo dự kiến và số lượng vốn huy động không đạt đủ như dự kiến, Hội đồng quản trị sẽ xem xét huy động nguồn vốn vay ngân hàng hoặc tìm kiếm các nguồn vốn tài trợ bổ sung khác để bù đắp phù hợp với hoạt động kinh doanh của công ty.

- Về tỷ lệ chào bán thành công hoặc số tiền tối thiểu cần thu được trong đợt chào bán:

Để đáp ứng nhu cầu vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022, tỷ lệ chào bán thành công tối thiểu dự kiến là 80% (tương đương với số tiền thu được tối thiểu là 118.053.832.000 đồng). Vì vậy, trong trường hợp đợt chào bán không thành công hoặc không thu đủ số tiền như dự kiến, HĐQT đã có kế hoạch huy động từ nhiều nguồn khác nhau như vay vốn tín dụng của Ngân hàng, các tổ chức tài chính,...

- Phương án đảm bảo việc chào bán cổ phiếu đáp ứng tỷ lệ sở hữu nước ngoài:

Tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài tại Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT được phép tối đa là 100%.

Do đó việc chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo phương án chào bán này đảm bảo việc chào bán cổ phiếu đáp ứng tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công ty theo quy định của pháp luật hiện hành.

- *Đánh giá mức độ pha loãng cổ phiếu do ảnh hưởng của việc chào bán thêm:*

Khi chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu có thể xuất hiện rủi ro pha loãng, bao gồm:

- Pha loãng thu nhập trên mỗi cổ phần – EPS (Earning per share).
- Pha loãng giá trị sổ sách trên mỗi cổ phần - BV (Book value).
- Pha loãng về tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết.
- Pha loãng giá tham chiếu tại ngày giao dịch không hưởng quyền mua cổ phiếu chào bán thêm.

❖ Rủi ro pha loãng EPS:

Công thức tính toán pha loãng EPS dự kiến như sau:

$$EPS_{\text{pha loãng}} = \frac{E}{Qbq}$$

Trong đó:

EPS_{pha loãng}: Thu nhập trên mỗi cổ phần pha loãng sau đợt chào bán thành công.

E: Tổng lợi nhuận phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông.

Qbq: Số lượng cổ phiếu đang lưu hành bình quân trong kỳ (sau chào bán).

Thu nhập cơ bản trên mỗi cổ phiếu (EPS) có thể giảm do thu nhập được chia cho số lượng cổ phiếu lớn hơn.

❖ Rủi ro pha loãng BV:

Công thức tính pha loãng BV dự kiến như sau:

$$BV = \frac{NVCSH}{Q - CPQ}$$

Trong đó:

NVCSH: Nguồn vốn chủ sở hữu thuộc về cổ đông.

Q: Tổng số cổ phiếu đã chào bán.

CPQ: Tổng số cổ phiếu quỹ.

BV: Giá trị sổ sách cổ phiếu.

Với việc chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu với tỷ lệ 10:1 với giá 10.000 đồng/cổ phần thì giá trị sổ sách cổ phiếu (BV) năm 2022 có thể giảm nếu tốc độ tăng của Q cao hơn tốc độ tăng của NVCSH.

❖ Rủi ro pha loãng về tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết:

Tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết của cổ đông sẽ bị giảm một tỷ lệ tương ứng với tỷ lệ mà cổ đông từ chối quyền mua trong đợt chào bán này (so với thời điểm trước ngày chốt danh sách thực hiện quyền mua cổ phiếu chào bán thêm mà cổ đông đang sở hữu).

❖ Rủi ro pha loãng của giá cổ phiếu dự kiến sau khi chào bán thêm cổ phiếu:

Vào ngày giao dịch không hưởng quyền mua cổ phiếu chào bán thêm của cổ đông hiện hữu, giá tham chiếu cổ phiếu sẽ bị điều chỉnh theo công thức sau:

$$P_{tc} = \frac{PR_{t-1} + (PR \times I)}{1 + I}$$

Trong đó:

P_{tc}: là giá tham chiếu điều chỉnh trong Ngày giao dịch Không hưởng quyền.

PR_{t-1}: là giá đóng cửa của cổ phiếu tại ngày giao dịch gần nhất trước Ngày giao dịch Không hưởng quyền.

I: là tỷ lệ vốn tăng trong trường hợp thực hiện quyền mua thêm đối với cổ đông hiện hữu: được tính = 14.756.729 cổ phần chào bán thêm quyền mua cho cổ đông hiện hữu / 147.567.297 cổ phần đang lưu hành tại thời điểm chào bán (I = 0,1).

PR: Giá chào bán đối với quyền mua cổ phiếu (PR=10.000 đồng/cổ phiếu).

Rủi ro pha loãng giá xảy ra khi giá cổ phiếu tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền $PR_{t-1} > PR = 10.000$ đồng.

- ***Mục đích và phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán:***

Tổng số tiền dự kiến thu được từ đợt chào bán cho cổ đông hiện hữu là 147.567.290.000 đồng (Một trăm bốn mươi bảy tỷ, năm trăm sáu mươi bảy triệu, hai trăm chín mươi ngàn đồng). Toàn bộ số tiền này sẽ được cân đối sử dụng để bổ sung vốn cho hoạt động cho nhà đầu tư vay giao dịch ký quỹ.

- ***Thời gian thực hiện:*** Sau khi được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (UBCKNN) chấp thuận. Dự kiến trong năm 2022.

- ***Đăng ký chứng khoán và niêm yết bổ sung:***

Toàn bộ số cổ phần chào bán thêm sẽ được đăng ký chứng khoán bổ sung tại Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam và niêm yết bổ sung trên Sở giao dịch Chứng khoán Hồ Chí Minh sau khi hoàn tất đợt chào bán cổ phiếu theo quy định tại khoản 8 Điều 11 Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020.

- ***Ủy quyền cho Hội đồng quản trị:***

- Triển khai phương án chào bán cổ phiếu, quyết định thời điểm thực hiện phương án chào bán, thực hiện các thủ tục cần thiết với các cơ quan chức năng để đăng ký chào bán cổ phiếu.
- Hoàn chỉnh các nội dung khác liên quan đến phương án chào bán cổ phiếu theo yêu cầu của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền đảm bảo việc chào bán cổ phiếu của Công ty được thực hiện hợp pháp, đúng quy định của Pháp luật, đảm bảo tốt nhất quyền lợi của Công ty và Cổ đông.
- Lập phương án xử lý số cổ phiếu lẻ phát sinh (nếu có) và cổ phiếu không chào bán hết do cổ đông từ chối quyền mua (nếu có) theo quy định của Pháp luật. Lựa chọn đối tượng mua số lượng cổ phiếu do cổ đông hiện hữu không đăng ký mua hết trong đợt chào bán chứng khoán ra công chúng cho cổ đông hiện hữu (tỷ lệ 10:1) với giá mua 10.000 đồng/ Cổ phiếu hoặc hủy bỏ và kết thúc đợt chào bán. Việc lựa chọn nhà đầu tư đảm bảo việc chào bán cổ phiếu đáp ứng tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công ty theo quy định pháp luật hiện hành.

- Thực hiện các thủ tục cần thiết với các cơ quan chức năng để đăng ký chào bán cổ phiếu, đăng ký chứng khoán và niêm yết bổ sung số cổ phiếu chào bán thêm để tăng vốn điều lệ.
- Thực hiện các thủ tục tăng vốn điều lệ và sửa đổi Phụ lục 1 của Điều lệ Công ty sau khi hoàn tất đợt chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu tăng vốn Điều lệ theo quy định của pháp luật.
- Điều chỉnh, thay đổi phương án sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán với giá trị thay đổi nhỏ hơn 50% số tiền thu được từ đợt chào bán nếu thấy cần thiết. Việc thay đổi phương án sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán phải được báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp gần nhất.
- Thực hiện các thủ tục để Điều chỉnh Giấy phép thành lập và hoạt động, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (nếu có) của Công ty sau khi kết thúc đợt chào bán theo quy định của pháp luật.

III. Phương án phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong công ty (ESOP) năm 2022

- *Tên cổ phiếu:* Cổ phiếu Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT (mã: FTS).
- *Loại chứng khoán phát hành:* Cổ phiếu phổ thông.
- *Mệnh giá:* 10.000 đồng/cổ phiếu.
- *Giá phát hành:* 10.000 đồng/cổ phiếu.
- *Nguyên tắc xác định giá phát hành:* Bằng mệnh giá (10.000 đồng/cổ phiếu).
- *Tổng số cổ phiếu dự kiến phát hành:* 3.224.017 cổ phiếu.
- *Tỷ lệ phát hành (số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành/số lượng cổ phiếu đang lưu hành):* 2,18485639%.
- *Tổng giá trị dự kiến phát hành theo mệnh giá:* 32.240.170.000 đồng (Ba mươi hai tỷ, hai trăm bốn mươi triệu, một trăm bảy mươi ngàn đồng).
- *Nguồn thực hiện phát hành cổ phiếu:* Do người lao động nộp tiền.
- *Đối tượng phát hành:* Là cán bộ quản lý của Công ty.
- *Hạn chế chuyển nhượng:*
Cổ phiếu phát hành theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP) sẽ bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 2 năm kể từ ngày kết thúc đợt phát hành và được giải tỏa dần theo tỷ lệ:
 - 50% số Cổ phiếu ESOP sẽ được tự do chuyển nhượng sau 01 năm kể từ ngày kết thúc đợt phát hành.
 - 50% số Cổ phiếu ESOP sẽ được tự do chuyển nhượng sau 02 năm kể từ ngày kết thúc đợt phát hành.
- *Thời gian thực hiện:* Dự kiến trong quý II - III/2022, sau khi được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận.
- *Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành:*
Tổng số tiền dự kiến thu được từ đợt phát hành là 32.240.170.000 đồng (Ba mươi hai tỷ, hai trăm bốn mươi triệu, một trăm bảy mươi ngàn đồng). Toàn bộ số tiền này sẽ được cân đối sử dụng để bổ sung vốn cho hoạt động cho nhà đầu tư vay giao dịch ký quỹ.

- *Đăng ký chứng khoán và niêm yết bổ sung*: Số cổ phần phát hành theo chương trình lựa chọn cho người lao động sẽ được đăng ký chứng khoán và niêm yết tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam và Sở Giao dịch Chứng khoán ngay sau khi hoàn tất việc phát hành phù hợp với quy định pháp luật.
- *Ủy quyền cho Hội đồng quản trị*:
 - o Ban hành Quy chế phát hành để thực hiện phương án này; Thông qua tiêu chuẩn và danh sách người lao động được tham gia chương trình, nguyên tắc xác định số cổ phiếu được phân phối cho từng đối tượng và thời gian thực hiện phát hành.
 - o Thông qua phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài trong trường hợp phát hành cổ phiếu cho người lao động là nhà đầu tư nước ngoài.
 - o Triển khai phương án phát hành, lựa chọn thời điểm phát hành, thực hiện các thủ tục cần thiết với các cơ quan chức năng để đăng ký phát hành, đăng ký chứng khoán và niêm yết bổ sung số cổ phiếu ESOP.
 - o Thực hiện các thủ tục tăng vốn điều lệ và sửa đổi Phụ lục 1 của Điều lệ Công ty sau khi hoàn tất việc phát hành tăng vốn từ phát hành cổ phiếu ESOP theo quy định của pháp luật.
 - o Thực hiện các thủ tục để Điều chỉnh Giấy phép thành lập và hoạt động, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (nếu có) của Công ty sau khi kết thúc đợt phát hành theo quy định của pháp luật.

IV. Triển khai thực hiện

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị:

- Triển khai thực hiện các phương án chào bán, phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ năm 2022 như sau:
 1. Triển khai thực hiện đồng thời Phát hành tăng vốn từ nguồn vốn chủ sở hữu cho cổ đông hiện hữu và Chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu để tăng vốn Điều lệ năm 2022, sau khi được UBCKNN chấp thuận.
 2. Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong công ty (ESOP) năm 2022, sau khi được UBCKNN chấp thuận.

Theo đó, đối tượng được tham gia mua cổ phiếu đợt Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong công ty (ESOP) năm 2022 không được hưởng quyền nhận cổ phiếu đợt Phát hành tăng vốn từ nguồn vốn chủ sở hữu cho cổ đông hiện hữu và quyền mua cổ phiếu chào bán cho cổ đông hiện hữu để tăng vốn Điều lệ năm 2022.
- Điều chỉnh tỷ lệ chào bán/phát hành cho phù hợp để đảm bảo tổng số lượng cổ phiếu chào bán/phát hành không vượt quá số lượng cổ phiếu dự kiến chào bán/ phát hành đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua. (Tỷ lệ chào bán/ Phát hành phụ thuộc vào số lượng cổ phiếu đang lưu hành tại thời điểm thực hiện triển khai Phương án chào bán/Phát hành Cổ phiếu và số lượng Cổ phiếu chào bán thực tế).

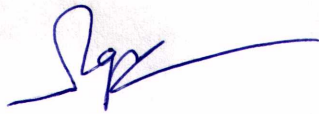
Nội dung 6: Thông qua miễn nhiệm thành viên độc lập Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2018 - 2023 bà Nguyễn Thị Thái Anh.

Nội dung 7: Thông qua bầu cử bổ sung 01 thành viên độc lập Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2018 - 2023.

Ông Trần Thanh Tùng đã được Đại hội đồng cổ đông nhất trí bầu làm thành viên độc lập Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2018 – 2023.

Nghị quyết này được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT thông qua toàn văn bản tại cuộc họp ngày 29/03/2022. Hội đồng quản trị căn cứ nội dung Nghị quyết này để triển khai thực hiện.

THƯ KÝ ĐẠI HỘI



LÊ THỊ PHƯƠNG NGÂN

CHỦ TỌA ĐẠI HỘI



NGUYỄN ĐIỆP TÙNG